

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày

tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO NHANH

Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 16/01/2022

1. Kết quả xét nghiệm

1.1. Trong ngày đã xét nghiệm **3.239 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 596 người với 357 mẫu (261 mẫu đơn, 96 mẫu gộp), còn 51 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 2.643 người với 2.643 mẫu (2.643 mẫu đơn, 00 mẫu gộp).

1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **115 ca mắc mới** trong ngày (giảm 18 ca so với hôm qua), trong đó:

a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 61 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 02 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 08 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 44 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 15 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 100 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 59 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 50 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 02 người.

- Dưới 12 tuổi: 04 người.

1.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 08 ca¹ (tăng 05 ca so với ngày hôm qua).

- 37 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

¹ 03 ca An Giang; 02 ca Tiền Giang; 01 ca TP Hồ Chí Minh; 01 ca Long An; 01 ca Bình Phước.

- 25 ca trong khu phong tỏa.
- 45 ca trong cộng đồng, cụ thể:
 - + TP Cao Lãnh: 10 ca².
 - + Huyện Cao Lãnh: 08 ca³.
 - + Huyện Tân Hồng: 08 ca⁴.
 - + Huyện Châu Thành: 05 ca⁵.
 - + Huyện Lấp Vò: 05 ca⁶.
 - + Huyện Tháp Mười: 04 ca⁷.
 - + TP Sa Đéc: 02 ca⁸.
 - + Huyện Lai Vung: 01 ca⁹.
 - + Huyện Tam Nông: 01 ca¹⁰.
 - + Huyện Hồng Ngự: 01 ca¹¹.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).

2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 161 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

3. Tình hình cách ly

3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 341 người (giảm 182 trường hợp với hôm qua).
- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 323 người (giảm 817 trường hợp so với hôm qua).

² 01 ca Khóm 4, Phường 1; 01 ca khóm Mỹ Đức, Phường 3; 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 3, Phường 11; 01 ca khóm Thuận An, 01 ca khóm Thuận Phát, phường Hòa Thuận; 01 ca khóm Mỹ Phú, phường Mỹ Phú; 01 ca Ấp 2, 02 ca Ấp 3, xã Mỹ Tân.

³ 01 ca ấp An Lạc, xã An Bình; 01 ca Ấp 3, 01 ca ấp Bình Phú Long, xã Bình Hàng Tây; 01 ca ấp Bình Hòa, 01 ca ấp Tân Trường, 01 ca ấp Tây Mỹ, xã Mỹ Hội; 01 ca Ấp 1, xã Mỹ Long; 01 ca Ấp 5, xã Phương Thịnh.

⁴ 01 ca Khóm 2, thị trấn Sa Rài; 02 ca ấp Hoàng Việt, 01 ca ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước; 02 ca Ấp 2, xã Tân Thành B; 02 ca ấp Phước Tiên, xã Thông Bình.

⁵ 02 ca khóm Phú Mỹ, thị trấn Cái Tàu Hạ; 01 ca ấp An Bình, xã An Khánh; 01 ca ấp An Hòa, xã An Nhơn; 01 ca ấp Hòa Trung, xã Hòa Tân.

⁶ 01 ca khóm Bình Hòa, thị trấn Lấp Vò; 01 ca ấp Hưng Thành Tây, xã Long Hưng A; 01 ca ấp An Quới, xã Mỹ An Hưng B; 01 ca ấp Hòa Thuận, 01 ca ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Thạnh.

⁷ 01 ca Ấp 2, xã Mỹ Đông; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 2, xã Tân Kiều.

⁸ 01 ca Khóm 2, Phường 4; 01 ca ấp Phú Hòa, xã Tân Phú Đông.

⁹ 01 ca ấp Thới Mỹ 2, xã Vĩnh Thới.

¹⁰ 01 ca ấp Tân Cường, xã Phú Cường.

¹¹ 01 ca ấp Long Tả, xã Long Khánh A.

- Tổng số đang quản lý: 12.687 người (tăng 18 trường hợp so với hôm qua).
(Đính kèm Phụ lục 2).

3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 18 cơ sở
- + Công suất tối đa: 2.571 giường
- + Số đã bố trí: 827 giường.
- + Số hiện còn: 1.744 giường.
- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 9 cơ sở.
- + Công suất tối đa: 1.180 giường.
- + Số đã bố trí: 45 giường.
- + Số hiện còn: 1.135 giường.
- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 01 khu.
- + Công suất tối đa: 69 giường.
- + Số đã bố trí: 2¹² người.
- + Số hiện còn: 67 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

4. Kết quả điều trị

4.1. Tổng số ca dương tính 46.587 ca (trong đó, có 1.964 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

4.2. Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 8.202 ca (tăng 06 ca so với hôm qua).

a) Phân loại tình trạng bệnh

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 7.744 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 148 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 197 ca (giảm 21 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 113 ca (tăng 12 so với ngày hôm qua).

b) Phân loại nơi điều trị

- Tại nhà, nơi cư trú: 7.279 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 45 ca.
- Các cơ sở điều trị: 827 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 51 ca.

¹² Người về từ vùng dịch: 02 người.

4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong

4.3.1. Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 97 trong ngày (tăng 17 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 37.584 ca.

4.3.2. Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. Số bệnh nhân tử vong: trong ngày ghi nhận 12 ca (giảm 04 so ngày hôm qua), cộng dồn 792 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 1.857 liều trong đó:

- 1.521 liều vắc xin AstraZeneca.
- 336 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 13 liều tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi).

Tính đến ngày 16/01/2022, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.783.327 liều (tiêm mũi 1: 1.242.521 liều, đạt 99,79% dân số Tỉnh¹³; tiêm mũi 2: 1.173.616 liều, đạt 94,25% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 95.977 liều, đạt 7,71% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 271.213 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 306.076 liều (tiêm mũi 1: 157.561 liều, đạt 98,49% dân số Tỉnh¹⁴; tiêm mũi 2: 148.515 liều, đạt 92,84% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch¹⁵

6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố

6.1.1. Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh: Cấp độ 2.

6.1.2. Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố

- Cấp độ 2: TP.Cao Lãnh; các huyện: Lai Vung, Châu Thành, Tháp Mười, Thanh Bình, Cao Lãnh, Tân Hồng.

- Cấp độ 1: TP. Sa Đéc, TP. Hồng Ngự; các huyện: Lấp Vò, Tam Nông, Hồng Ngự.

6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

¹³ Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

¹⁴ Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

¹⁵ Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

- Cấp 1: 105¹⁶/143 xã, phường, thị trấn (giảm 01 so với ngày hôm qua).
- Cấp 2: 38/143 xã, phường, thị trấn (tăng 01 so với hôm qua)

6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 496/698 khóm, ấp (giảm 03 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 191/698 khóm, ấp (tăng 01 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 10/698 khóm, ấp (tăng 02 so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 01/698 khóm, ấp (không thay đổi với hôm qua)

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II, IV, V)

7. Công tác kiểm soát dịch

7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)

- Số phát sinh trong ngày: 00 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 00 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 08 khu vực (không thay đổi so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).

7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện: Tính đến ngày 16/01/2022, 11 huyện, thành phố phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua, thành phố Hồng Ngự 09 ngày chưa phát sinh ca mắc cộng đồng.

(Đính kèm Phụ lục 6).

8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 587/601 doanh nghiệp, gồm:

¹⁶ Huyện Lai Vung: (11/12 xã) Định Hòa, Hòa Long, Hòa Thành, Long Hậu, Long Thắng, Phong Hòa, Tân Dương, Tân Phước, Tân Hòa, Tân Thành và Vĩnh Thới.

Huyện Tam Nông: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Cao Lãnh: 18/18 xã, thị trấn.

Huyện Lấp Vò: 13/13 xã, thị trấn.

TP Cao Lãnh: (05 xã, phường) Phường 1, Phường 3, Phường 6, xã Mỹ Ngãi và xã Tịnh Thới

Huyện Châu Thành: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Tháp Mười: (10 xã) Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Mỹ Quý, Thanh Mỹ, Phú Điền, Đốc Binh Kiều, Mỹ An, Trường Xuân, Tân Kiều và Mỹ Hòa.

TP Sa Đéc: (06 xã, phường) Phường 1, Phường 2, Phường 3, phường Tân Quy Đông, xã Tân Phú Đông, xã Tân Quy Tây.

Huyện Tân Hồng: (08 xã) Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Thông Bình, Tân Thành A, Tân Thành B, Tân Phước, An Phước và Tân Công Chí

Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, phường.

+ 322 doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 55.490 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

+ 265 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ) với 2.992 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 180 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 2 chợ tạm ngưng hoạt động.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG TIỂU BAN

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH
Nguyễn Công Minh**